TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HSST
Ngày 19 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng - Bà Nguyễn Lệ Lan

*Thư ký phiên toà***:** Ông Nguyễn Công Hưng, thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2022/HSST, ngày 24 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:77/2022/QĐ XXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Đình T**(Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 03/8/1993 tại xã Thọ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 5, xã Thọ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội:Không; Trình độ học vấn: 09/12; Họ tên cha: Trần Đình T(đã chết); Họ tên mẹ: Phan Thị H(đã chết); Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình;Vợ, con: chưa có;Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/3/2022 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 2001 (Đã chết)

Địa chỉ: xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

+/ Người đại diện hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Huyền T:

Ông Nguyễn Văn M sinh năm 1956 (bố đẻ chị T) - Có mặt.

Địa chỉ: xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**:

Anh Bùi Xuân Đ, sinh năm 1989.(Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 25/01/2022 Trần Đình T tham gia ăn và uống bia tại nhà ông Nguyễn Bá Đ ở xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Sau khi ăn uống xong Trần Đình T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37P1-481.97, nhãn hiệu

Yamaha, loại Sirius, màu sơn xám đen đi về nhà của mình tại xóm 5, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Trần Đình T điều khiển xe đi theo đường tỉnh lộ 537 hướng từ xã Đ về xã T, huyện Y. Đi đến địa phận xóm V, xã Đ, huyện Y thì phía trước có chiếc xe ô tô tải đi cùng chiều. Thấy vậy Trần Đình T điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe ô tô thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37B2-882.62 do chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 2001, trú tại xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An đang điều khiển đi xe ngược chiều (xe chị T mượn của anh Bùi Xuân Đ, sinh năm 1989, trú tại xóm P, xã Đ, huyện Y, để đi về nhà). Sau khi va chạm xảy ra cả hai người bị ngã xuống đường bị thương nặng được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa hữu nghị Nghệ An. Đến ngày 26/01/2022 thì chị Nguyễn Thị Huyền T tử vong, còn Trần Đình T tiếp tục phải nằm viện điều trị đến ngày 16/02/2022 thì ra viện.

Sau khi xảy ra tai nạn, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã thành lập Hội đồng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

Tại phiếu xét nghiệm định lượng Ethanol (nồng độ cồn) trong máu của Trần Đình T do Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An thực hiện vào ngày 25/01/2022 có kết quả là: 29.2 mmol/L (vượt quá chỉ số bình thường 10.9 mmol/L). Theo quy đổi tại Quyết định số 993/QĐ-BYT ngày 23/3/2010 của Bộ y tế về định lượng mmol/L sang mg/ml sẽ có kết quả: 29.2x4.608 = 141,9mg/ml.

Tại bản kết luận giám định số 31/KL-PC09 (GĐ-PY) ngày 08/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết thương, xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da, sưng phù nề, bầm tụ máu.

- Trong hộp sọ, trong màng cứng chứa nhiều máu đông, tổ chức não phù.

2. Nguyên nhân chết: Phù não, xuất huyết não do chấn thương".

Tại bản kết luận giám định số 75/KLGĐ - KTHS (Đ1) ngày 15/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"1. Ngay trước thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển kiểm soát 37P1-481.97 Di chuyển trên đường tỉnh lộ 537 theo hướng từ xã D, huyện D đi xã T, huyện Y; xe mô tô biển kiểm soát 37B2-882.62 di chuyển ngược chiều với xe mô tô biển kiểm soát 37P1-481.97.

2. Xe mô tô biển kiểm soát 37P1-481.97 và xe mô tô biển kiểm soát 37B2-882.62 có va chạm với nhau. Vị trí va chạm đầu tiên:

- Trên hiện trường: Ở phần đường bên trái đường tỉnh lộ 537 theo hướng từ xã D, huyện D, đi xã T, huyện Y.

- Trên xe mô tô biển kiểm soát 37P1-481.97: Ở phía trước bên trái xe.

+ Trên xe mô tô biển kiểm soát 37B2-882.62: Ở bánh trước.

3. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 37P1-481.97 và xe mô tô biển kiểm soát 37B2-882.62 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn" .

Như vậy, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ là Trần Đình T (có giấy phép lái xe mô tô loại A1) điều khiển xe mô tô 37P1-481.97 khi tham gia giao thông đường bộ đã vượt ẩu xe ô tô cùng chiều, nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37B2-882.62 do chị Nguyễn Thị Huyền T điều khiển. Trần Đình T

điều khiển xe mô tô trong tình trạng sử dụng bia mà nồng độ cồn trong máu 141,9mg/ml, gây hậu quả chị Nguyễn Thị Huyền T tử vong. Hành vi của Trần Đình T đã vi phạm khoản 8 và khoản 11 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Vật chứng vụ án và xử lý vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu xám đen, biển kiểm soát 37P1-481.97 và Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave& màu sơn: xám đen bạc, biển kiểm soát 37B2-882.62 đã bị hư hỏng. Cơ quan điều tra đã được trả lại chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 37P1-481.97 cho Trần Đình T và trả lại xe mô tô mang biển kiểm soát 37B2-882.62 cho anh Bùi Xuân Đ là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

Về phần dân sự: Gia đình bị hại Nguyễn Thị Huyền T yêu cầu Trần Đình T bồi thường số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), hiện tại Trần Đình T đã bồi thường xong, gia đình bị hại không có yêu cầu gì nữa .

Xe mô tô biển kiểm soát 37B2-882.62 do chị Nguyễn Thị Huyền T mượn của anh Bùi Xuân Đ bị hư hỏng, nhưng anh Đ không yêu cầu bồi thường, sửa chữa gì.

Tại bản cáo trạng số:88/CT-VKSYT, ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố Trần Đình T về tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của BLHS, xử phạt bị cáo Trần Đình T từ 15 tháng đến 21 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình người bị hại nên đề nghị miễn xét.

-Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đình T phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát.Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng và điều kiện hoàn cảnh của bị cáo xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên;Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Sau khi tham gia ăn và uống bia tại nhà ông Nguyễn Bá Đ ở xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 25/01/2022 Trần Đình T có giấy phép lái xe mô tô loại A1, điều khiển xe điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37P1-481.97, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn xám đen của mình đi theo đường tỉnh lộ 537 hướng từ xã Đ về nhà ở của mình tại xã T, huyện Y. Đi đến địa phận xóm V, xã Đ, huyện Y thì phía trước có một xe ô tô tải đi cùng chiều. Thấy vậy Trần Đình T điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe ô tô thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37B2-882.62 do chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 2001, trú tại xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An đang điều khiển đi xe ngược chiều. Sau khi va chạm xảy ra cả hai đều bị ngã xuống đường bị thương nặng, được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa hữu nghị Nghệ An. Tại bệnh viện Cơ quan điều tra đã yêu cầu kiểm tra định lượng Ethanol (nồng độ cồn) trong máu của Trần Đình T và đã xác định nồng độ cồn trong máu của Trần Đình T là 141,9ml/100ml. Chị Nguyễn Thị Huyền T điều trị đến ngày 26/01/2022 thì tử vong, nguyên nhân chết được xác định là bị phù não, xuất huyết não do chấn thương, Trần Đình T điều trị đến ngày 16/02/2022 thì ra viện.

Căn cứ vào hành vi của Trần Đình T đã thực hiện, sơ đồ hiện trường vụ tại nạn, kết luận giám định về nguyên nhân dẫn đến chị Nguyễn Thị Huyền T chết; biên bản khám xét phương tiện gây tai nạn và các tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra, thu thập. Cơ quan điều tra, điều tra viên xác định Trần Đình T đã phạm tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ". Nên Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự, như ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn, lấy lời khai, hỏi cung bị can, người làm chứng để làm cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Đình T. Căn cứ kết quả điều tra và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Đình T tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi bị cáo Trần Đình T thực hiện: Đây là một vụ án rất nghiêm trọng, hành vi uống rượu bia của Trần Đình T sau đó điều khiển xe mô tô tham gia giao thông vượt ẩu xe ô tô đi cùng chiều gây tai nạn hậu quả làm cho chị Nguyễn Thị Huyền T chết sau một thời gian điều trị doTrần Đình T thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn giao thông vi phạm khoản 8 và khoản 11 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

-Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năm hối lỗi, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ khoan hồng đối với Trần Đình T.

Thời gian gần đây tình hình tại nạn giao thông do người uống rượu bia điều khiển xe mô tô, ô tô phóng nhanh vượt ẩu trên địa bàn toàn tỉnh Nghệ An nói chung và địa bàn huyện Yên Thành nói riêng xẩy ra có chiều hướng gia tăng, diễn

biễn những vụ việc rất phức tạp, đã gây ra nhiều đau đớn, cái chết tang thương cho bị hại làm cho gia đình bị hại và nhân dân rất bất bình và lên án.

Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, lỗi gây ra tại nạn trong vụ án này hoàn toàn thuộc về bị cáo. Lẽ ra xử phạt tù giam cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa mới thỏa đáng. Nhưng xét thấy bản chất bị cáo là con người có đạo đức, sống hiền lành hòa đồng với mọi người được mọi người qui mến, nhân thân tốt trong sáng rõ ràng chưa có một vi phạm gì nhỏ gì . Xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo rất éo le, cha mẹ mất sớm lúc bị cáo tròn 11 tuổi, mọi việc nuôi ăn nấng học đều nhờ vào người mẹ kế tốt bụng, hổ trợ của bà con lối xóm, cộng đồng xã hội. Sau khi bị tai nạn xẩy ra bị cáo cũng bị thương tích nặng đã nhờ cộng đồng xã hội, các nhà hảo tâm, bà con lối xóm giúp đỡ về vật chất và tinh thần nên đã được điều trị kịp thời nên giữ được tính mạng, việc này đã được UBND xã T xác nhận trong đơn của bị cáo gửi Hội đồng xét xử.

Mặc dù người bị hại đã chết nhưng gia đình người bị hại không ai lấy làm bức xúc mà rất thông cảm cho bị cáo, xác định sự cố xẩy ra là ngoài ý muốn nên bố mẹ người bị hại đã nhận bị cáo Trần Đình T làm con nuôi, bị cáo cũng nhận bố mẹ đẻ của người bị hại làm bố mẹ nuôi để giúp đỡ nhau vượt qua những khó khăn trong cuộc sống hiện tại, nên bố đẻ của người bị hại thiết tha đề nghị xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Từ sự phân tích nêu trên thấy rằng thấy cần áp dụng nguyên tắc nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và qui định tại diểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và khoản 1, khoản 2 Điều 54 của BLHS xử dưới khung,cho bị được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ nghiêm.

[4] Về xử lý phương tiện tai nạn: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu xám đen, biển kiểm soát 37P1-481.97, xe đã bị hư hỏng; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave& màu sơn: xám đen bạc, biển kiểm soát 37B2-882.62, xe đã bị hư hỏng. Kết thúc điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại xe hai xe chiếc xe mô tô này cho người gây ra tai nạn và chủ sữ hữu xe là anh Bùi Xuân Đ(Xe chị T mượn anh Đ) là đúng qui định.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại Nguyễn Thị Huyền T yêu cầu Trần Đình T bồi thường số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), hiện tại Trần Đình T đã bồi thường xong, gia đình bị hại không có yêu cầu gì nữa nên miễn xét.

Xe mô tô biển kiểm soát 37B2-882.62 do chị Nguyễn Thị Huyền T mượn của anh Bùi Xuân Đ bị hư hỏng, nhưng anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường, sửa chữa gì nên miễn xét.

[6] Án phí: Buộc bị cáo Trần Đình T phải nộp án phí theo quy định của Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T 01 (Một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ ", nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, với thời hạn thử thách là 03(ba năm) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 19/7/2022).

Giao bị cáo Trần Đình T cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đình T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do tòa án tống đạt hặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc

Nơi nhận:
- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả